

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-PT

Ngày 06-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuyết

Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Hiệu và ông Bùi Đăng Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương là điểm cầu trung tâm và tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương là điểm cầu thành phần, xét xử phúc thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Văn S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 98/2022/HS-ST ngày 15/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Văn S, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khu P, phường K, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V và bà Tăng Thị S1; vợ là Nguyễn Thị L và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 191 ngày 12/8/2019, bị Công an thành phố Hải Dương xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác. Tại Quyết định xử phạt hành chính số 03 ngày 27/12/2019, bị Công an thành phố Hải Dương xử phạt 2.250.000 đồng về hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76 ngày 21/3/2022, bị Công an thành phố Hải Dương xử phạt 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/01/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

1. Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên VKSND tỉnh Hải Dương.
2. Ông Trần Văn Lượng - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn T không có kháng cáo và bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/01/2022, Phạm Văn S gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T hỏi có biết chỗ nào để mua ma túy không. T bảo người đàn ông tên H (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) không có nhà, không có chỗ để mua ma túy. Trưa ngày 17/01/2022, S tiếp tục gọi cho T hỏi có ai ở nhà không để S đến sử dụng ma túy, T bảo có mẹ T ở nhà vẫn sử dụng ma túy được nhưng không được nói chuyện to. Thấy vậy, S liền điều khiển chiếc xe máy hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu đen, biển số 34N7- 0765 chở Trịnh Văn C đi cùng đến khu Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, S bảo C đứng đợi rồi đi bộ được một đoạn thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông tên là Th (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 500.000 đồng. Sau đó, S quay lại chỗ C đứng đợi và đưa gói ma túy cho C cầm hộ rồi chở C đến nhà T. Khi gần đến nhà T, S tiếp tục gọi cho T bảo ra mở cổng trước, T đồng ý. Khi cả hai đi đến khu vực nhà chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987, địa chỉ: Khu P, phường K, thành phố H thì S dựng xe ở rìa đường nhờ chị L trông hộ còn S và C đi bộ vào nhà T. T bảo S lên tầng 2, còn T đi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp có sẵn ở nhà mang lên tầng 2 đưa cho S, rồi đi xuống khóa cửa. S bảo C đưa gói ma túy S vừa mua được, S cầm gói ma túy cho vào coóng thủy tinh, sau đó S và T cùng nhau sử dụng ma túy. C lúc này cũng ở đó nhưng không sử dụng ma túy. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày có anh Phạm Văn Ph đến chơi. Thấy T và S sử dụng ma túy thì anh Ph cũng sử dụng cùng. Sau khi sử dụng hết số ma túy, T tháo bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra và để dưới nền nhà. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Dương làm nhiệm vụ kiểm tra, T cầm chiếc coóng thủy tinh vừa sử dụng ma túy đập mạnh xuống nền nhà và S ném bộ dụng cụ qua cửa sổ xuống bãi đất sau nhà T. Đồng thời T đưa cho S 01 coóng thủy tinh đã hỏng vứt ra bãi đất sau nhà T. Tổ công tác đã thu giữ tại bãi đất sau nhà T 01 vỏ vỏ chai thủy tinh đã vỡ nắp nhựa màu xanh được gắn ống hút nhựa, 01 bật lửa ga màu đỏ là dụng cụ sử dụng ma túy và 01 coóng thủy tinh do S ném ra. Ngoài ra tổ công tác còn quản lý 01 điện thoại Iphone 6, 01 điện thoại Nokia 105 và 01 xe máy hiệu Honda, biển số 34N7- 0765 do S điều khiển.

Tại Biên bản xét nghiệm ngày 17/01/2022, Công an thành phố Hải Dương kết luận: Trong nước tiểu của Nguyễn Văn T, Phạm Văn S và anh Phạm Văn Ph dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 197/KLGD-PC09 ngày 21/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất dạng muối khối (màu vàng nhạt) bám dính bên trong ống hút được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng mẫu vật rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Trà 01 (Một) nắp trai bằng nhựa màu xanh được dán băng dính đen và gắn ống hút bằng nhựa và 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số : 197/KLGD - PC 09, kèm theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 98/2022/HS-ST ngày 15/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố H đã căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/01/2022. Ngoài ra, bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/7/2022 bị cáo S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Xét các bị cáo S, T đồng phạm ở tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và chỉ tổ chức cho một mình anh Phạm Văn Ph sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo S, T phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Do vậy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt của bị cáo S, đồng thời xem xét giảm mức án cho bị cáo không có kháng cáo Nguyễn Văn T theo thủ tục chung. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự, xử các bị cáo S, T phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt các bị cáo Phạm Văn S, Nguyễn Văn T với mức án từ 03 đến 04 năm tù.

- Bị cáo S giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn S trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo S và T tại cấp sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/01/2022, tại phòng ở của nhà T, địa chỉ: đội 5, khu P, phường K, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn T đã có hành vi chuẩn bị dụng cụ, địa điểm sử dụng ma túy; Phạm Văn S có hành vi cung cấp ma túy để T, S cùng anh Phạm Văn Ph sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ cùng các vật chứng. Do vậy, hành vi của các bị cáo S, T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “ĐỐI VỚI HAI NGƯỜI TRỞ LÊN” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phạm Văn S, Nguyễn Văn T về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về tội danh, bị cáo S không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo S thì thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo nên cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định. Xét, bị cáo S là người đề xuất, trực tiếp đi mua ma túy mang đến nhà bị cáo T sử dụng nên giữ vai trò chính trong vụ án; bị cáo là người không chấp hành pháp luật, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về việc sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ vào vị trí, vai trò, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt bị cáo S mức hình phạt 07 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo S.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo S không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn S; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 98/2022/HS-ST ngày 15/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/01/2022.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 06/9/2022.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- Cơ quan CSĐT, HSNV, THAHS - Công an thành phố H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Anh Tuyết